TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH

HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Mắt (650532)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (07 -)/DE19YK

CBGD: Trần Việt Tuấn (YH480)

Hình thức đánh giá: TN

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc: 22/11/2023

Phòng thi: Hải Thượng

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116019315	Nguyễn Thiên	Ân	04/12/1994	Nam	9,2	8,0	8,6	157			
2	116019316	Nguyễn Thị Y	Bình	26/09/1992	Nữ	9,3	9,6	9,5	179			
3	116019321	Trần Thanh	Dương	11/07/1994	Nam	9,3	7,0	8,2	411			
4	116019322	Nguyễn Thị Ánh	Đào	16/11/1994	Nữ	9,2	9,2	9,2	257			
5	116019323	Lê Văn	Điền	30/12/1983	Nam	8,5	7,4	8,0	157			
6	116019324	Phạm Hữu	Đức	10/02/1995	Nam	8,2	7,6	7,9	179			
7	116019328	Bùi Trung	Hiếu	15/08/1992	Nam	8,9	7,8	8,4	411			
8	116019329	Trần Đức	Hiếu	09/01/1996	Nam	9,0	9,2	9,1	257			
9	116019330	Lâm Thị Cẩm	Hồng	09/10/1997	Nữ	9,3	9,2	9,3	157			
10	116019332	Lê Thị Mộng	Kha	07/10/1993	Nữ	9,2	9,4	9,3	179			
11	116019333	Trần Văn	Lai	1985	Nam	9,0	9,6	9,3	257			
12	116019334	Nguyễn Đoàn	Linh	06/12/1990	Nam	9,2	9,6	9,4	411			
13	116019336	Nguyễn Thị Thùy	Linh	05/05/1994	Nữ	9,2	9,4	9,3	157			
14	116019338	Man Công	Lực	26/03/1987	Nam	9,2	9,6	9,4	179			
15	116019341	Nguyễn Văn	Nghĩa	15/07/1990	Nam	9,0	9,2	9,1	411			
16	116019342	Nguyễn Văn	Nguyên	09/10/1995	Nam	7,5	9,4	8,5	257			
17	116019343	Thái Trọng	Nguyễn	01/01/1992	Nam	8,0	6,8	7,4	157			
18	116019345	Trương Hoàng	Nhẫn	16/01/1991	Nam	9,2	9,0	9,1	179			

Tổng số sv, hs trên danh sách: 18

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 18

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 18

Tổng số tờ: 18

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 21 tháng 03 năm 24

Cán bộ coi thi 1: Nguyễn Thị Mai

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ ghi điểm: Ths. Nguyễn Tấn Thắng

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Tiến Thịnh

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Mắt (650532)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (07 -)/DE19YK

CBGD: Trần Việt Tuấn (YH480)

Hình thức đánh giá: Trắc nghiệm

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc: 22/11/2023

Phòng thi: B.V.T.G

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116019347	Nguyễn Lê Hồng	Nhung	19/11/1992	Nữ	9,2	9,4	9,3	179			
2	116019348	Triệu Thị Cẩm	Nhung	16/01/1988	Nữ	9,2	9,2	9,2	157			
3	116019351	Vũ Thị Kiều	Oanh	26/06/1995	Nữ	9,2	9,2	9,2	257			
4	116019353	Danh Đại	Phát	20/05/1993	Nam	8,5	8,2	8,4	411			
5	116019357	Phạm Văn	Tại	14/06/1984	Nam	8,7	7,8	8,3	157			
6	116019358	Nguyễn Văn	Tân	21/08/1994	Nam	9,2	8,8	9,0	179			
7	116019360	Trương Gia Hoàng	Thuấn	30/11/1992	Nam	9,0	8,6	8,8	257			
8	116019362	Lý Thị Hồng	Thúy	08/06/1995	Nữ	9,2	9,6	9,4	411			
9	116019363	Nguyễn Hoàng	Thư	08/07/1996	Nam	9,2	9,6	9,4	179			
10	116019365	Hoàng Diệp	Tiến	07/11/1989	Nam	8,3	5,2	6,8	157			
11	116019367	Trần Vũ	Tinh	16/07/1996	Nam	9,2	8,6	8,9	411			
12	116019368	Nguyễn Thị Bích	Trâm	04/06/1993	Nữ	9,2	9,4	9,3	257			
13	116019369	Nguyễn Thái Ngọc	Trân	06/02/1992	Nữ	9,3	9,8	9,6	179			
14	116019370	Lê Thành	Trận	15/06/1998	Nam	8,7	9,6	9,2	157			
15	116019373	Nguyễn Minh	Tú	31/10/1992	Nam	7,5	8,4	8,0	411			
16	116019379	Lâm Phạm Thúy	Vy	09/08/1994	Nữ	9,3	9,8	9,6	257			
17	116019435	Trần Hải	Hưng	20/02/1997	Nam	9,2	6,4	7,8	179			

Tổng số sv, hs trên danh sách: 17

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 17

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 17

Tổng số tờ: 17

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày ..... tháng ..... năm .....

Cán bộ coi thi 1: Nguyễn Thị Thuỳ Huyền

Cán bộ ghi điểm: Ths. Nguyễn Văn Thống

Cán bộ coi thi 2: .....

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Tiến Thịnh

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
TRƯỜNG Y DƯỢC

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Mắt (650532)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (07 -)/DA20YKA

CBGD: Trần Việt Tuấn (YH480)

Hình thức đánh giá: Trắc nghiệm

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 22 / 11 / 2023

Phòng thi: BVTG

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116020041	Huỳnh Văn	Dinh	12/08/1981	Nam	8,8	8,2	8,5	157		Liên Thông	

Tổng số sv, hs trên danh sách: 01

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 01

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 01

Tổng số tờ: 01

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 21 tháng 03 năm 24

Cán bộ coi thi 1: Nguyễn Thị Thuỳ Huyên

Cán bộ ghi điểm: Ths. Nguyễn Văn Thống

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Tiến Thịnh